| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ NGÃ BẢY**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 105/2021/QĐST-HNGĐ | *Ngã Bảy, ngày 14 tháng 12 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 137/2021/TLST/HNGĐ ngày 09/11/2021 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp TL A2, xã TL , huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Phạm Thị Cẩm N, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khu vực W, phường HT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp TL A2, xã TL , huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Phạm Thị Cẩm N, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khu vực W, phường HT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng A và chị Phạm Thị Cẩm N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng F1 (giới tính: Nam), sinh năm 2001 và Nguyễn Hoàng F2 (giới tính: Nam), sinh ngày 22/9/2005. Con chung tên Nguyễn Hoàng F1đã trưởng thành nên nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Hoàng F2 cho nguyên đơn nuôi dưỡng. Ngoài ra, cháu F2 có nguyện vọng sống với cha nên nguyên đơn được quyền nuôi dưỡng cháu F2 cho đến khi trưởng thành.

Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bị đơn không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm chục nghìn đồng). Nguyên đơn được khấu trừ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0008532 ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh Hậu Giang. Do đó, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**<u>Nơi nhận</u>:**
- *Các đương sự* ;
- *VKSND TP. Ngã Bảy;*
- *THA DS TP. Ngã Bảy;*
- *UBND xã TL ;*
- *UBND phường HT;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**
(Đã ký)

**Hồ Văn Khởi**